

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231424	VÕ HỮU	PHƯỚC	K15KTR1				
2	142231439	ĐẶNG TẮT	THÀNH	K15KTR1				
3	142231454	ĐỖ ANH	TUẤN	K15KTR1				
4	152232800	NGUYỄN DUY	DUƠNG	K15KTR1				
5	152232810	TỪ THỊ LY	NA	K15KTR1				
6	152232811	NGUYỄN VĂN	QUÝ	K15KTR1				
7	152232813	TRƯƠNG HOÀNG QUỐC	BẢO	K15KTR1				
8	152232819	TRẦN THỊ NGỌC	DIỄM	K15KTR1				
9	152232832	NGUYỄN MINH	DUƠNG	K15KTR1				
10	152232834	PHẠM NGỌC	TÀI	K15KTR1				
11	152232839	ĐẶNG CÔNG	THỌ	K15KTR1				
12	152232840	BÙI THỊ	MỸ	K15KTR1				
13	152232848	NGUYỄN LÊ	CUƠNG	K15KTR1				
14	152232853	ĐỖ DIỆU	HẰNG	K15KTR1				
15	152232858	PHÙNG TIỂU	PHỤNG	K15KTR1				
16	152232863	VŨ TRUNG	HIẾU	K15KTR1				
17	152232865	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	K15KTR1				
18	152232866	DƯƠNG THỊ	THỦY	K15KTR1				
19	152232872	TRẦN VĂN	THI	K15KTR1				
20	152232874	LÊ TỰ NHẬT	QUANG	K15KTR1				
21	152232875	VÕ CẢNH	TRÍ	K15KTR1				
22	152232891	NGUYỄN ANH	MINH	K15KTR1				
23	152232899	LÊ DUY	THÀNH	K15KTR1				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đính chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232906	VÕ THẾ	HÀO	K15KTR1				
2	152232910	PHẠM VĂN	CUỜNG	K15KTR1				
3	152232925	DƯƠNG CÔNG	ĐỊNH	K15KTR1				
4	152232928	HÀ XUÂN	BÁCH	K15KTR1				
5	152232936	LA ĐỨC	ANH	K15KTR1				
6	152232939	HOÀNG THỊ DUY	DUYÊN	K15KTR1				
7	152232946	LÊ MINH	HẢI	K15KTR1				
8	152232954	LÊ VĂN	TUẤN	K15KTR1				
9	152232970	TRƯỜNG QUANG	DUY	K15KTR1				
10	152232971	BÙI THANH	HẢI	K15KTR1				
11	152232973	TRẦN KHÁNH	LINH	K15KTR1				
12	152232980	NGUYỄN THỊ	YẾN	K15KTR1				
13	152232992	TRẦN BÁ QUỐC	THẮNG	K15KTR1				
14	152233001	NGUYỄN THỊ ANH	KHÔI	K15KTR1				
15	152233003	HỒ AN BẢO	TRUNG	K15KTR1				
16	152233005	NGUYỄN TẤN	HIỀN	K15KTR1				
17	152233010	VĂN THỊ THUỶ	NGA	K15KTR1				
18	152233013	LÊ	AN	K15KTR1				
19	152233018	ĐẶNG THANH	BÌNH	K15KTR1				
20	152233028	NGUYỄN VĂN	LỢI	K15KTR1				
21	152233032	NGUYỄN THÁI	HƯNG	K15KTR1				
22	152233033	THÂN NGỌC	LONG	K15KTR1				
23	152233035	ĐẶNG QUANG	TRƯỜNG	K15KTR1				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152233043	LÊ THỊ HỒNG	NHUNG	K15KTR1				
2	152233046	TRẦN NGỌC	DIỆN	K15KTR1				
3	152233047	TRẦN THẾ	VŨ	K15KTR1				
4	152233065	PHAN TRẦN	ANH	K15KTR1				
5	152235532	NGUYỄN ĐẶNG TUẤN	PHÚC	K15KTR1				
6	152235538	NGUYỄN NGỌC	RIN	K15KTR1				
7	152235835	NGUYỄN ĐẮC THANH	TÙNG	K15KTR1				
8	152236324	NGUYỄN ĐÌNH	PHÚC	K15KTR1				
9	132234865	VÕ TẤN	LINH	K15KTR2				
10	132234880	HUỲNH NGỌC	NHÂN	K15KTR2				NỢ HP
11	132234952	TRẦN MINH	THẮNG	K15KTR2				NỢ HP
12	142231404	TRƯƠNG NGUYỄN ANH	KHOA	K15KTR2				NỢ HP
13	142231463	NGUYỄN ĐÌNH	VĂN	K15KTR2				
14	142234545	PHAN TRỌNG	NGUYỄN	K15KTR2				
15	142234644	BÙI ĐỨC	LÂM	K15KTR2				NỢ HP
16	142234945	LÊ TUẤN	PHÁP	K15KTR2				
17	152232025	PHẠM VĂN	SON	K15KTR2				
18	152232802	PHAN HỮU	MINH	K15KTR2				
19	152232805	LÊ TRỌNG	NGHĨA	K15KTR2				
20	152232807	NGUYỄN VĂN VIỆT	CHƯƠNG	K15KTR2				
21	152232816	KIỀU ĐÌNH	HOÀNG	K15KTR2				
22	152232825	ĐOÀN VĂN	HIẾU	K15KTR2				
23	152232826	TRẦN QUANG	ĐỊNH	K15KTR2				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232828	VÕ XUÂN	HƯNG	K15KTR2				
2	152232830	NGUYỄN NGỌC	TUYÊN	K15KTR2				
3	152232833	PHAN THANH	LONG	K15KTR2				
4	152232835	HUỲNH BÁ	DUYÊN	K15KTR2				
5	152232844	ĐỖ TRẦN THANH	TRÀ	K15KTR2				NỢ HP
6	152232849	TRẦN VIỆT LÊ HOÀNG	VIỆT	K15KTR2				
7	152232854	NGUYỄN ĐÌNH	PHI	K15KTR2				
8	152232857	HUỲNH VIỆT	HƯNG	K15KTR2				
9	152232859	LUU NHẬT	TUẤN	K15KTR2				
10	152232862	NGÔ ĐĂNG	DIỆN	K15KTR2				
11	152232864	LÂM XUÂN	LĨNH	K15KTR2				
12	152232876	NGUYỄN DUY	THÀNH	K15KTR2				
13	152232882	NGUYỄN BÁ	KHOA	K15KTR2				
14	152232887	NGUYỄN VŨ	NGUYỄN	K15KTR2				
15	152232896	LÊ	NHẬT	K15KTR2				
16	152232901	TRẦN NHẬT	HẢO	K15KTR2				
17	152232913	NGUYỄN NGỌC	THUYỀN	K15KTR2				
18	152232915	TRẦN THỊ MAI	LI	K15KTR2				
19	152232921	TÔ NGỌC	ANH	K15KTR2				
20	152232923	VĂN PHÚ	HUY	K15KTR2				
21	152232930	NGUYỄN VIỆT	LỘC	K15KTR2				
22	152232934	PHẠM THỊ HỒNG	YẾN	K15KTR2				
23	152232937	NGUYỄN MINH	TRÌNH	K15KTR2				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232951	VŨ QUYẾT	THẮNG	K15KTR2				
2	152232957	TRẦN DUY THANH	LONG	K15KTR2				
3	152232961	TRẦN VĂN	TUẤN	K15KTR2				
4	152232983	NGUYỄN NGỌC	PHÚC	K15KTR2				
5	152232989	LÊ THỊ ÁI	NHUNG	K15KTR2				
6	152232995	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	K15KTR2				
7	152232996	NGUYỄN TUẤN	ANH	K15KTR2				
8	152232998	TRẦN LÊ YẾN	PHƯƠNG	K15KTR2				
9	152233004	TRẦN THỊ	LINH	K15KTR2				
10	152233017	PHAN THỊ NGỌC	HÒA	K15KTR2				
11	152233023	TRẦN KHÁNH	RIN	K15KTR2				
12	152233031	VÕ QUANG	TIỀN	K15KTR2				
13	152235502	HOÀNG VĂN	MẠNH	K15KTR2				
14	152235536	ĐÌNH NGỌC HIỀN	VY	K15KTR2				
15	152236325	TÔ HỮU	PHƯỚC	K15KTR2				
16	132234938	PHẠM	VĂN	K15KTR3				
17	142231390	NGUYỄN NGỌC	DUY	K15KTR3				
18	152232023	NGÔ ĐỨC	RIN	K15KTR3				
19	152232026	ĐÌNH THỊ	HOÀI	K15KTR3				
20	152232799	HUỲNH THỊ CẨM	NHUNG	K15KTR3				
21	152232806	PHẠM VĂN NHẤT	ĐẠT	K15KTR3				
22	152232808	DƯƠNG	TÙNG	K15KTR3				
23	152232812	TRẦN ĐỨC	DIỆT	K15KTR3				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232814	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	K15KTR3				
2	152232817	TRƯƠNG BẢO	QUỐC	K15KTR3				
3	152232818	LÊ THỊ MỸ	THUẬN	K15KTR3				
4	152232824	PHAN QUANG	VINH	K15KTR3				
5	152232842	LÊ THỊ THU	PHUƠNG	K15KTR3				
6	152232843	VÕ HOÀNG CÁT	TIỀN	K15KTR3				
7	152232850	MAI TẤN	QUÝ	K15KTR3				
8	152232852	VÕ HOÀNG	LONG	K15KTR3				
9	152232855	TRẦN NGUYỄN TRÂM	ANH	K15KTR3				
10	152232860	NGUYỄN NGỌC	ANH	K15KTR3				
11	152232861	LÊ THỊ KIM	PHÚC	K15KTR3				
12	152232877	VÕ THUY	NGUYỄN	K15KTR3				
13	152232884	NGUYỄN CÔNG	CUÔNG	K15KTR3				
14	152232885	NGUYỄN ĐỨC LÊ THANH	SANG	K15KTR3				
15	152232889	ĐÀO NGỌC	QUANG	K15KTR3				
16	152232890	NGUYỄN THỊ THANH	MÙI	K15KTR3				
17	152232893	LẠI TRỌNG	NGUYỄN	K15KTR3				
18	152232898	VÕ THỊ PHƯƠNG	THANH	K15KTR3				
19	152232904	LÊ VĂN	CHUNG	K15KTR3				
20	152232907	NGUYỄN TRỊNH	NAM	K15KTR3				
21	152232908	NGUYỄN THỊ MAI	PHUƠNG	K15KTR3				
22	152232911	NGUYỄN PHƯỚC	DUY	K15KTR3				
23	152232916	TRẦN TRUNG	THIÊN	K15KTR3				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232922	LÊ BẢO	LỘC	K15KTR3				
2	152232941	NGUYỄN CÔNG	HOÀNG	K15KTR3				
3	152232949	ĐỖ THỊ DIỄM	VY	K15KTR3				
4	152232956	TÓNG NGỌC	DŨNG	K15KTR3				
5	152232959	HỒ NHƯ	QUỖNH	K15KTR3				
6	152232968	PHAN THỊ THANH	TRÀ	K15KTR3				
7	152232972	PHÙNG MINH	SON	K15KTR3				
8	152232975	LÊ THỊ	HUỆ	K15KTR3				
9	152232993	TRẦN THỊ CẨM	NHUNG	K15KTR3				
10	152233000	TRẦN THANH	HẢI	K15KTR3				
11	152233012	NGUYỄN ĐÀM HOÀI	PHƯƠNG	K15KTR3				
12	152233020	NGUYỄN NAM	KHÁNH	K15KTR3				
13	152233026	PHAN ANH	HUÂN	K15KTR3				
14	152233040	ĐÌNH KHÁNH	ĐÔNG	K15KTR3				
15	152233042	LÊ THỊ THUỶ	LINH	K15KTR3				
16	152233058	HOÀNG TRUNG	PHONG	K15KTR3				
17	152233062	HỒ QUỐC	BẢO	K15KTR3				
18	152233063	NGUYỄN THÀNH	MINH	K15KTR3				
19	152235533	HOÀNG TRỌNG	HUY	K15KTR3				
20	152235537	PHẠM VĂN	THÀNH	K15KTR3				
21	152235837	NGUYỄN TRUNG	HIỂU	K15KTR3				
22	152235937	VĂN CÔNG	TẠO	K15KTR3				
23	132234890	NGUYỄN VĂN	QUẾ	K15KTR4				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232027	TRẦN THỊ THANH	NHÂN	K15KTR4				
2	152232803	TRƯƠNG DUY	TÍN	K15KTR4				
3	152232822	VÀNG ANH	QUỐC	K15KTR4				
4	152232823	TRẦN VIỆT	ĐẠT	K15KTR4				
5	152232827	LÊ NGỌC TUỜNG	NHI	K15KTR4				
6	152232836	VÕ THỊ MỸ	YÊN	K15KTR4				
7	152232837	NGUYỄN VĂN	LỘC	K15KTR4				
8	152232838	NGUYỄN LÊ	HÂN	K15KTR4				
9	152232845	NGUYỄN VĂN	DUY	K15KTR4				
10	152232847	PHAN NHƯ	THỊNH	K15KTR4				
11	152232851	TRẦN MINH	HOÀNG	K15KTR4				
12	152232856	NGUYỄN VĂN	THỰC	K15KTR4				
13	152232878	LỤC HIỂU	ĐÌNH	K15KTR4				
14	152232879	NGUYỄN THẾ	ANH	K15KTR4				
15	152232880	ĐÀM HOÀNG	HOÀNG	K15KTR4				
16	152232881	TRƯƠNG ANH	THỨC	K15KTR4				
17	152232895	PHAN THANH	NAM	K15KTR4				
18	152232897	TRƯƠNG THANH	THẢO	K15KTR4				
19	152232900	NGUYỄN HỒNG	THÁI	K15KTR4				
20	152232905	HỒ DUY	NGUYỄN	K15KTR4				
21	152232909	LÊ THỊ TUỜNG	VI	K15KTR4				
22	152232924	PHAN LÊ THỊ HỒNG	SIM	K15KTR4				
23								
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232931	DƯƠNG MINH	VŨ	K15KTR4				
2	152232932	NGUYỄN SON	TÙNG	K15KTR4				
3	152232938	KIỀU QUỐC	QUỲNH	K15KTR4				
4	152232943	LÊ QUỐC	BẢO	K15KTR4				
5	152232944	NGUYỄN TỔNG	PHƯƠNG	K15KTR4				
6	152232945	ĐÀO HẢI	NINH	K15KTR4				
7	152232948	PHẠM THỊ	PHƯƠNG	K15KTR4				
8	152232953	LÊ CHIÊU	LINH	K15KTR4				
9	152232958	PHẠM KHẮC	LONG	K15KTR4				
10	152232976	BÙI THỊ DIỄM	MỸ	K15KTR4				
11	152232979	HOÀNG ĐÌNH	HÙNG	K15KTR4				
12	152232981	NGUYỄN MINH	TUẤN	K15KTR4				
13	152232988	NGUYỄN XUÂN	CUÔNG	K15KTR4				
14	152232991	HUỲNH RÔ	Y	K15KTR4				
15	152232997	NGUYỄN VĂN	MẠNH	K15KTR4				
16	152232999	BÙI TÁT	THÀNH	K15KTR4				
17	152233007	PHAN NGỌC	SANG	K15KTR4				
18	152233008	NGUYỄN HOÀNG	TÙNG	K15KTR4				
19	152233011	NGUYỄN THỊ NGỌC	HIỀN	K15KTR4				
20	152233014	TRẦN PHÚC	TOÀN	K15KTR4				
21	152233024	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	K15KTR4				
22	152233038	NGUYỄN ĐÌNH	HUY	K15KTR4				
23								
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIÁM THỊ GIÁM KHẢO 1 GIÁM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152233044	VÕ NGỌC ANH	K15KTR4					
2	152233045	LÊ XUÂN THẮNG	K15KTR4					
3	152233050	LÊ TÂN TRÚC	K15KTR4					
4	152233051	NGUYỄN PHAN THÀNH ĐÔNG	K15KTR4					
5	152233055	BÙI CHÍ THÀNH	K15KTR4					
6	152233059	NGUYỄN MINH TRÍ	K15KTR4					
7	152233061	TRẦN HOÀNG TIẾN	K15KTR4					
8	152236458	LÊ MINH TUẤN	K15KTR4					
9	132234867	LÊ ĐÌNH LONG	K15KTR5					
10	142231407	TRẦN DUY LINH	K15KTR5					
11	142231413	NGUYỄN GIANG NAM	K15KTR5					
12	142231423	PHẠM ĐÌNH TUẤN PHI	K15KTR5					
13	142231429	VŨ TRỌNG QUÝ	K15KTR5					
14	142231438	TRƯƠNG HỮU THANH	K15KTR5					
15	142231447	NGUYỄN NGỌC TRÍ	K15KTR5					
16	142231459	NGUYỄN NHO THANH TÙNG	K15KTR5					
17	142231469	NGUYỄN THẾ KIÊN	K15KTR5					
18	142231470	HỒ THỊ THANH THẢO	K15KTR5					
19	142234547	NGUYỄN THỊ VI TA	K15KTR5					
20	142234645	HỒ HOÀI LINH	K15KTR5					NỢ HP
21	142234647	TRẦN DUY TÂN	K15KTR5					
22	142234836	MAI NHỊ LONG	K15KTR5					
23								
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	151214611	NGUYỄN ANH	VŨ	K15KTR5				
2	152232021	PHAN HOÀNG	HẢI	K15KTR5				
3	152232022	THÁI ANH	QUÝ	K15KTR5				
4	152232024	NGUYỄN THỊ ĐAN	NA	K15KTR5				
5	152232804	LÊ QUỐC	VIỆT	K15KTR5				
6	152232815	TRƯƠNG ĐÌNH THÀNH	TÍN	K15KTR5				
7	152232820	TRẦN BÁ	TRÌNH	K15KTR5				
8	152232829	HỒ ĐỨC NGUYỄN	LONG	K15KTR5				
9	152232841	TRẦN	THÊM	K15KTR5				
10	152232846	NGUYỄN VIỆT	ANH	K15KTR5				
11	152232870	HỒ THANH	SON	K15KTR5				
12	152232883	NGUYỄN THỊ KIM	PHUƠNG	K15KTR5				
13	152232888	TRẦN ĐỨC	TRUNG	K15KTR5				
14	152232892	PHẠM BÁ	TRƯỜNG	K15KTR5				
15	152232894	ĐOÀN TRUNG	DŨNG	K15KTR5				
16	152232920	TRẦN QUANG	TÚ	K15KTR5				
17	152232940	TRẦN THỊ KIM	OANH	K15KTR5				
18	152232950	ĐẶNG VĂN	HUỆ	K15KTR5				NỢ HP
19	152232952	ĐÌNH QUANG	VĂN	K15KTR5				
20	152232964	TỪ THỊ	DUNG	K15KTR5				
21	152232966	CHÂU THANH	LONG	K15KTR5				
22	152232978	PHAN ĐÌNH	PHONG	K15KTR5				
23	152232982	NGUYỄN MINH	TUẤN	K15KTR5				
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 15h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232985	VÕ THANH	CẨM	K15KTR5				
2	152232986	NGUYỄN ĐÌNH	TRỰC	K15KTR5				NỢ HP
3	152233006	NGUYỄN ANH	TUẤN	K15KTR5				NỢ HP KỲ 5.6
4	152233029	NGÔ HỮU VŨ	DUY	K15KTR5				
5	152233034	NGUYỄN THANH	PHÁP	K15KTR5				
6	152233037	TRẦN CÔNG	HẬU	K15KTR5				
7	152233039	THÂN TRỌNG	HUYỀNH	K15KTR5				
8	152233048	VĂN HỮU	KHANH	K15KTR5				
9	152233056	ĐẶNG VĂN	THUẬN	K15KTR5				
10	152233066	TRẦN DUY	PHÚC	K15KTR5				
11	152235540	NGUYỄN TẤN	DU	K15KTR5				
12	152236462	NGUYỄN	QUỐC	K15KTR5				
13	0564	LÊ VĂN	LƯƠNG	K12KTR				58403
14	0597	PHẠM NGỌC	LINH	K13KTR				53511
15	0643	VŨ XUÂN	TRƯỜNG	K13KTR				50986
16	0649	NGUYỄN BÁ	THẠCH	K13KTR				52645
17	0658	ĐÀO VŨ NGỌC	TÚ	K13KTR				54593
18	4809	VŨ DUY	BẢO	K13KTR				54585
19	4850	DƯƠNG VIỆT	HÙNG	K13KTR				53487
20	4924	NGÔ VĂN	TRUNG	K13KTR				53486
21	599	PHAN CÔNG	LONG	K13KTR				57967
22	0538	PHÙNG TUẤN	AN	K14KTR				61217
23	0543	NGUYỄN THÁI	BÁ	K14KTR				59828
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA